

ĐỀ CƯƠNG ÔN THI TỐT NGHIỆP

Môn: **CHÍNH TRỊ - Khối Trung cấp nghề Khóa 14NQ1A-D**

Câu 1: Cơ sở khách quan và nội dung của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam:

1.1 Cơ sở khách quan của thời kỳ quá độ:

- Ngay từ khi thành lập Đảng, Đảng ta đã xác định lựa chọn con đường quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội.
- Đảng Cộng sản kiên trì chủ nghĩa Mác và giữ vai trò là Đảng cầm quyền.
- Giai cấp công nhân liên minh với giai cấp công nhân và đội ngũ trí thức.
- Chính quyền dân chủ cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động.
- Có sự ủng hộ, giúp đỡ của giai cấp công nhân ở các nước tiên tiến.

1.2 Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Cương lĩnh 1991):

- Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân, lấy liên minh công – nông – trí thức làm nền tảng do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.
- Phát triển lực lượng sản xuất bằng cách tiến hành CNH – HĐH đất nước theo hướng hiện đại gắn với phát triển nông nghiệp toàn diện.
- Xác lập quan hệ sản xuất phù hợp với lực lượng sản xuất từ thấp đến cao.
- Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực tư tưởng và văn hóa làm cho chủ nghĩa Mác – Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh ngày càng giữ vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần của xã hội.
- Thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc.
- Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc là hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam.
- Xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh.

1.3 Con đường xã hội chủ nghĩa ở nước ta:

• Đặc trưng cơ bản của CNXH ở Việt Nam:

Theo quan niệm của Đảng Cộng sản Việt Nam được sửa đổi bổ sung vào ĐH lần thứ XI (2011), CNXH bao gồm 8 đặc trưng cơ bản sau đây:

- Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.
- Do nhân dân lao động làm chủ.
- Có một nền kinh tế phát triển cao dựa trên chế độ công hữu về tư liệu sản xuất và lực lượng sản xuất hiện đại.
- Có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

- Con người được thoát khỏi ách áp bức bóc lột, bắt công, làm theo năng lực, hưởng theo lao động, có điều kiện phát triển toàn diện cá nhân.
- Các dân tộc trong nước bình đẳng, đoàn kết và giúp nhau cùng tiến bộ.
- Có nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản.
- Có quan hệ hữu nghị và hợp tác với nhân dân các nước trên thế giới.

• **Một số phương hướng cụ thể:**

- Tiếp tục hoàn thiện và nắm vững định hướng xã hội chủ nghĩa trong nền kinh tế thị trường ở nước ta.
- Đẩy mạnh CNH – HĐH gắn với phát triển kinh tế tri thức.
- Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục – đào tạo.
- Kết hợp các mục tiêu kinh tế và các mục tiêu xã hội trong phạm vi cả nước, từng lĩnh vực, từng địa phương.
- Tiếp tục phát triển sâu rộng và nâng cao chất lượng văn hóa Việt Nam.
- Xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân vững mạnh.
- Thực hiện đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, hòa bình hợp tác và phát triển. Đa dạng hóa, đa phương hóa trong quan hệ đối ngoại.
- Liên minh công – nông – trí thức trong khối đại đoàn kết dân tộc.
- Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc đổi mới.
- Xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh. Đây là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa sống còn đối với sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta.

Câu 2: Cơ sở khách quan và tầm quan trọng của phát triển kinh tế và nội dung hoàn thiện cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Liên hệ sự phát triển kinh tế thị trường ở địa phương em hiện nay.

2.1 Cơ sở khách quan và tầm quan trọng của phát triển kinh tế:

- Căn cứ vào quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lê-nin cho rằng: vật chất quyết định ý thức, cái quyết định thắng lợi của xã hội này đối với xã hội khác là có nền kinh tế.
- Chúng ta đang trong thời kỳ công nghiệp hóa – hiện đại hóa, có nhiều thuận lợi cho việc phát triển kinh tế.
- Do ảnh hưởng của nền kinh tế lạc hậu trong lịch sử nên chất lượng phát triển kinh tế - xã hội và năng lực cạnh tranh của nước ta còn kém, tốc độ tăng trưởng kinh tế của nước ta còn thấp so với các nước trong thời kỳ đầu công nghiệp hóa.
- Chưa đảm bảo tăng trưởng kinh tế gắn liền với công bằng và tiến bộ xã hội.
- Chỉ có việc lấy kinh tế làm nhiệm vụ trọng tâm mới có khả năng đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn và từng bước phát triển.
- Thời đại ngày nay, với tốc độ phát triển nhanh chóng của khoa học công nghệ, xu thế toàn cầu hóa tăng lên đã tạo điều kiện cho các nước chậm phát triển có điều kiện tiến lên.

2.2 Nội dung hoàn thiện cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

- **Nắm vững định hướng xã hội chủ nghĩa trong nền kinh tế thị trường.**
 - Đảm bảo thực hiện mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng dân chủ, văn minh.
 - Phát triển nền kinh tế với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó, kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo.
 - Thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội trong từng chính sách phát triển kinh tế.
 - Phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong vai trò điều tiết, quản lý nhà nước về kinh tế.
- **Nâng cao vai trò và hiệu lực quản lý của Nhà nước.**
 - Nhà nước đưa ra các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, và cơ chế trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc thị trường.
 - Tạo sự thuận lợi trong việc ban hành các chính sách, văn bản luật nhằm phát huy nguồn lực của xã hội cho sự phát triển.
 - Xây dựng cơ sở vật chất – kỹ thuật, hạ tầng.
 - Thực hiện việc quản lý của nhà nước bằng hệ thống pháp luật, chính sách.
 - Tiếp tục đổi mới chính sách tài chính và tiền tệ, đảm bảo sự phát triển bền vững và ổn định của nền kinh tế.
- **Phát triển đồng bộ và quản lý có hiệu quả sự vận hành các loại thị trường cơ bản theo cơ chế cạnh tranh lành mạnh.**
 - Phát triển thị trường hàng hóa và dịch vụ.
 - Phát triển vững chắc thị trường tài chính bao gồm thị trường vốn và thị trường tiền tệ.
 - Phát triển thị trường bất động sản, bao gồm thị trường quyền sử dụng đất.
 - Phát triển thị trường lao động trong mọi khu vực kinh tế.
 - Phát triển thị trường khoa học và công nghệ trên cơ sở đổi mới cơ chế, chính sách.
- **Phát triển mạnh các thành phần kinh tế, các loại hình tổ chức sản xuất kinh doanh.**
 - Kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế nhiều thành phần định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.
 - Xóa bỏ sự phân biệt đối xử theo hình thức sở hữu.
 - Xây dựng một hệ thống doanh nghiệp Việt Nam có thương hiệu, uy tín, đủ sức cạnh tranh.
 - + Tiếp tục đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước.
 - + Đổi mới và phát triển các loại hình kinh tế tập thể.
 - + Phát triển mạnh các hộ kinh doanh cá thể và các loại hình doanh nghiệp của tư nhân.
 - + Thu hút mạnh nguồn lực của các nhà đầu tư nước ngoài.

→ Liên hệ sự phát triển kinh tế thị trường ở địa phương em hiện nay...

